

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ BẤT ĐỘNG SẢN VINAHOMES
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG VÀ BẤT ĐỘNG SẢN VINAHOMES

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINAHOMES MEDIA AND REAL ESTATE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110581276

3. Ngày thành lập: 22/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 27 ngõ 1 Đường Đào Xuyên, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963283988

Fax:

Email: vinahomescompany3988@gmail.com Website: l.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa, môi giới bảo hiểm, chứng khoán)	4610
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các hàng hóa công ty kinh doanh	8299
11.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

12.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí) Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử, mạng xã hội	6312(Chính)
13.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Loại trừ hoạt động báo chí	6399
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn Bất động sản Môi giới bất động sản	6820
16.	Hoạt động tư vấn quản lý Loại trừ : hoạt động tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán	7020
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết : - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Kiểm định xây dựng; - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.	7110
18.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
20.	Quảng cáo Loại trừ các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cấm quảng cáo theo Điều 7 Luật Quảng cáo 2012	7310
21.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
23.	Sao chép bản ghi các loại	1820
24.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
25.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
26.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: - Hoạt động sản xuất phim điện ảnh - Hoạt động sản xuất phim video - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
27.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721

28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển (Loại trừ cho thuê máy bay)	7730
29.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
30.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
31.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
32.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
33.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
34.	Xây dựng nhà để ở	4101
35.	Xây dựng nhà không để ở	4102
36.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
37.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
38.	Xây dựng công trình điện	4221
39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
41.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
42.	Xây dựng công trình thủy	4291
43.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
44.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Không bao gồm chia tách đất và cải tạo đất)	4299
46.	Phá dỡ (không gồm dịch vụ nổ mìn, hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
47.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, mê tín dị đoan hoặc có hại tới giáo dục thẩm mỹ, nhân cách)	4761
50.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ các sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, mê tín dị đoan hoặc có hại tới giáo dục thẩm mỹ, nhân cách)	4762

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN NGHĨA	Thôn An Long, Xã Yên Mỹ, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	306.000	3.060.000.000	51,000	0240820204 49	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	306.000	3.060.000.000	51,000		
2	LÊ THỊ THUẬN	Căn R103-2105 Vinhomes Ocean Park, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	20,000	0251870008 58	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	20,000		

3	PHẠM HOÀNG ANH	Thôn Hà Hải, Xã Hà Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	174.000	1.740.000.000	29,000	0300950172 21
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	174.000	1.740.000.000	29,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN NGHĨA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/02/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024082020449

Ngày cấp: 23/05/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn An Long, Xã Yên Mỹ, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn An Long, Xã Yên Mỹ, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội